

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ**  
TCCS 07:2023/PVCFC

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**

Địa chỉ: Lô D, Khu công nghiệp Phường 1, Đường Ngô Quyền, Phường 1, Thành Phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam.

Điện thoại: 0290 38 19000

Fax: 0290 35 90501

Website: [www.pvcfc.com.vn](http://www.pvcfc.com.vn)

**CÔNG BỐ:**



Tên tiêu chuẩn cơ sở: **TCCS 07:2023/PVCFC**

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa: **DAP Cà Mau 18-46**

Loại phân: Phân diamoni phosphat (DAP)

Đóng bao: 25 kg, 40 kg, 50 kg.

Mã số phân bón: 03145

Nhãn hiệu:	Thương hiệu:
	

Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau cam kết nhập khẩu và kinh doanh sản phẩm, hàng hoá theo đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên.

Cà Mau, ngày tháng năm 2023

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**





TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TCCS 07:2023/PVCFC DAP CÀ MAU 18-46

Lần soát xét: 05

*Cà Mau, ngày tháng năm 2023*



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

📍 Lô D, KCN Phường 1, Đ. Ngô Quyền, P. 1, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam  
☎ 0290 381 9000 📠 0290 359 0501 🌐 www.pvcfc.com.vn



Văn bản này được xác thực tại <https://eoffice.pvcfc.com.vn/> với số định danh: 0222/TTr-KTATTT

## MỤC LỤC

1. Phạm vi áp dụng.....	3
2. Tài liệu tham khảo .....	3
3. Yêu cầu kỹ thuật .....	3
3.1. Yêu cầu về an toàn, sức khỏe và môi trường .....	3
3.2. Yêu cầu về ngoại quan .....	3
3.3. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng .....	3
3.4. Công dụng: .....	4
3.5. Hướng dẫn sử dụng .....	4
3.6. Phương thức sử dụng:.....	4
3.7. Bao gói, ghi nhãn.....	4
3.7.1. Bao gói .....	4
3.7.2. Ghi nhãn .....	4
3.8. Vận chuyển.....	5
3.9. Bảo quản.....	5
3.10. Ngày sản xuất và hạn sử dụng: .....	5
3.11. Đơn vị nhập khẩu và kinh doanh: .....	5
Phụ lục: .....	i



## LỜI MỞ ĐẦU

TCCS 07:2023/PVCFC được xây dựng trên cơ sở tham khảo Thông tư số 11/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, Quyết định số 86/QĐ-BVTV-PB ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Cục Bảo vệ Thực vật về việc công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam cấp cho Công ty Cổ phần Phân bón Dầu Khí Cà Mau.

TCCS 07:2023/PVCFC được soát xét lại từ TCCS 07:2021/PVCFC ban hành ngày 27/07/2021 tại Quyết định số 1679/QĐ-PVCFC.

TCCS 07:2023/PVCFC được Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau công bố tại Quyết định số: ..... /QĐ-PVCFC ngày ..... tháng ..... năm 2023.



## 1. Phạm vi áp dụng

- Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm phân bón DAP CÀ MAU 18-46 do Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau nhập khẩu và kinh doanh với thương hiệu Phân Bón Cà Mau – “Hạt Ngọc Mùa Vàng”.

## 2. Tài liệu tham khảo

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- Căn cứ Nghị định số: 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón.
- Thông tư số 11/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 01-189: 2019/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.
- Quyết định số 86/QĐ-BVTV-PB ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Cục Bảo vệ Thực vật về việc công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam.

## 3. Yêu cầu kỹ thuật

### 3.1. Yêu cầu về an toàn, sức khỏe và môi trường

- Rửa tay sạch sau khi sử dụng.
- Không ăn được, để xa tầm tay trẻ em.

### 3.2. Yêu cầu về ngoại quan

- Hình dạng: dạng rắn (hạt/viên).

### 3.3. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng	Phương pháp thử
1.	Đạm tổng số ( $N_{ts}$ )	% KL	18	TCVN 8557:2010
2.	Lân hữu hiệu ( $P_2O_{5hh}$ )	% KL	46	TCVN 8559:2010
3.	Hàm lượng Cadimi (Cd)	ppm	12	TCVN 9291:2018
4.	Độ ẩm	% KL	2	TCVN 9297:2012 TCVN 8856:2018

**3.4. Công dụng:**

- Thích hợp với mọi loại đất và mọi loại cây trồng, đặc biệt thích đẩy đẻ nhánh, đâm chồi, phát triển hoa, trái và phát triển hạt. Có thể kết hợp với các loại phân bón khác.

**3.5. Hướng dẫn sử dụng**

Lượng bón và thời kỳ bón:

- Lúa: 80-100 kg/ha/vụ (2 lần/vụ: 7-10 ngày sau sạ/18-22 ngày sau sạ);
- Ngô: 80-110 kg/ha/lần (2 lần/vụ: Bón lót hoặc 7- 10 ngày sau khi trồng/40-50 ngày sau khi trồng);
- Mía: 100-120 kg/ha/lần (2 lần/vụ: Lót hoặc 15-20 ngày sau trồng/4-5 tháng sau trồng);
- Cây ăn trái (xoài, nhãn, bưởi, chôm chôm) Giai đoạn kiến thiết cơ bản bón 150-300 g/cây/lần (4 lần/năm: 3 tháng/lần). Giai đoạn kinh doanh bón 300-500 g/cây/lần (3-4 lần/năm: sau thu hoạch/trước ra hoa/sau đậu trái/trái phát triển);
- Rau ăn trái (dưa hấu, ớt, cà chua): Bón 80-120 kg/ha (lót hoặc 7-10 ngày sau trồng). Bón 150-200 kg/ha/lần (thức 2-3 lần/vụ: 20-25 ngày sau trồng và trái phát triển bón 1-2 lần);
- Rau ăn lá ngắn ngày: 80-100 kg/ha/lần (2 lần/vụ: bón lót hoặc 7-10 ngày sau trồng/ 20-25 ngày sau trồng);
- Cà phê, hồ tiêu: giai đoạn kinh doanh, mùa khô bón 100-150 kg/ha/lần (1 lần). Mùa mưa bón 150-180 kg/ha/lần (1-2 lần: đầu mùa mưa/giữa mùa mưa). Giai đoạn kiến thiết cơ bản bón 100-200 g/cây/lần (3-4 lần/năm: mùa khô/đầu mùa mưa/giữa mùa mưa/cuối mùa mưa);
- Chè: 50-100 kg/ha/lần (bón 6-7 lần/năm theo chu kỳ thu hoạch);
- Cao su (giai đoạn kinh doanh): 70-100 kg/ha/lần, 2 lần/năm (đầu mùa mưa/cuối mùa mưa).

**3.6. Phương thức sử dụng:**

- Bón rải dạng hạt, dạng viên.

**3.7. Bao gói, ghi nhãn****3.7.1. Bao gói**

- Sản phẩm phân bón DAP CÀ MAU 18-46 được đóng gói bằng 2 lớp bao, lớp bên ngoài bằng vật liệu PP, lớp bên trong bằng vật liệu PE, đảm bảo giúp sản phẩm không bị hút ẩm và không bị rách, vỡ khi vận chuyển;
- Khối lượng tịnh: 25 kg, 40kg, 50 kg.

**3.7.2. Ghi nhãn**

- Nhãn được in trên bao bì, màu sắc chi tiết theo Phụ lục đính kèm.



**3.8. Vận chuyển**

- Khi vận chuyển, phương tiện phải đảm bảo sạch sẽ, khô ráo và được che mưa nắng.
- Không sử dụng móc để bốc dỡ sản phẩm.

**3.9. Bảo quản**

- Để nơi khô ráo và thoáng mát.
- Cột kín bao khi không sử dụng.

**3.10. Ngày sản xuất và hạn sử dụng:**

- Hạn sử dụng (HSD): 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất: Xem trên bao bì.

**3.11. Đơn vị nhập khẩu và kinh doanh:**

- Tên tổ chức nhập khẩu và kinh doanh: Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.
- Địa chỉ: Lô D, Khu CN Phường 1, Đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam.



Phụ lục:

CHI TIẾT THIẾT KẾ BAO BÌ SẢN PHẨM  
PHÂN DAP CÀ MAU 18-46


(Đính kèm theo Tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 07:2023/PVCFC

Ban hành theo QĐ số: /QĐ-PVCFC ngày tháng năm 2023)

1. Mẫu bao bì dùng cho nguyên liệu sản xuất

SẢN PHẨM DÙNG CHO NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT

SẢN PHẨM DÙNG CHO NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT



THÔNG TIN CẢNH BÁO AN TOÀN VÀ BẢO QUẢN

- Không gây nguy hiểm khi hít phải
- Để nơi khô ráo thoáng mát

THÀNH PHẦN

Đạm tổng số (N<sub>ts</sub>): 18%;

Lân hữu hiệu (P<sub>2</sub>O<sub>5hh</sub>): 46%;

Cadimi (Cd): 12 ppm; Độ ẩm: 2,0%

KHÔNG SỬ DỤNG MÓC

Đơn vị sản xuất:

XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

Ngày Sản Xuất: XX/XX/XXXX

HSD: 36 tháng kể từ NSX | TCCS 07:XXXX/XXXX

MSPB: 03145 | Tên Phân Bón: DAP CÀ MAU 18-46

Loại Phân Bón: PHÂN DIAMONI PHOSPHAT (DAP)

NHẬP KHẨU VÀ ĐÓNG GÓI BỞI:


CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN ĐẦU KHÍ CÀ MAU

Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, P. 1, TP. Cà Mau, T. Cà Mau, Việt Nam

☎ 0290 381 9000 📠 0290 359 0501 🌐 www.pvcfc.com.vn

TỔNG ĐÀI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG: 1800 888 606

KHỐI LƯỢNG TỊNH: XX KG







2. Mẫu bao bì màu nâu

56cm

100cm

2.5 cm 3 cm 18cm 2.5 cm 2.5 cm 3 cm 2.5 cm

13 cm 16 cm 13 cm

77cm

34cm

5cm

**PHÂN BÓN CÀ MAU®**  
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

**DAP CÀ MAU 18-46 HẠT NÂU**

**THÀNH PHẦN**  
Đạm tổng số (N<sub>tot</sub>): 18%;  
Lân hữu hiệu (P<sub>2</sub>O<sub>5</sub>): 46%;  
Cadimi (Cd): 12 ppm; Độ ẩm: 2,0%

KHỐI LƯỢNG TÍNH  
**XX KG**  
KHÔNG SỬ DỤNG MÓC

**ĐẶC TÍNH - CÔNG DỤNG**  
Thích hợp mọi loại đất và mọi loại cây trồng, đặc biệt thúc đẩy đẻ nhánh, phát triển hoa, trái và phát triển hạt. Có thể bón kết hợp với các loại phân bón khác

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

Loại cây	Thời kỳ bón	Lượng bón
Lúa	7-10 ngày sau sạ 10-22 ngày sau sạ	80-100 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Mía	Đợt 1: hoặc 7-10 ngày/40-50 ngày sau khi trồng Đợt 2: hoặc 15-20 ngày/4-5 tháng sau trồng	80-110 kg/ha/ly, 2 lần/ly 100-120 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Cây ăn trái (áo bón, bón, chăm bón)	Đợt 1: Đợt kiến thiết cơ bản Đợt 2: Đợt kinh doanh	150-300 g/cây/ha, 4 lần/năm 300-600 g/cây/ha, 3-4 lần/năm
Bón ăn trái (áo bón, OC, chăm bón)	Lót hoặc 7-10 ngày sau trồng	80-80-120 kg/ha
	Thúc hoặc 20-25 ngày sau trồng và tưới phát triển bón 1-2 lần	80-150-200 kg/ha/ly
Bón ăn lá ngắn ngày	Đợt 1: hoặc 7-10 ngày/ 20-25 ngày sau trồng	80-80-100 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Cà phê, hồ tiêu	Đợt 1: Đợt kiến thiết, mùa mưa Đợt 2: Đợt kinh doanh, đầu mùa mưa/ giữa mùa mưa Đợt 3: Đợt kiến thiết cơ bản	80-100-100 kg/ha/ly, 1 lần 80-100-100 kg/ha/ly, 1-2 lần 80-100-200 g/cây/ha/ly, 3-4 lần/năm
Chai	Thúc cây kỳ thu hoạch	80-50-100 kg/ha/ly, 6-7 lần/năm
Cao su	Đợt 1: Đợt kiến thiết	80-70-100 kg/ha/ly, 2 lần/năm

Chỉ 188 xem tại website: [www.pvcfc.com.vn](http://www.pvcfc.com.vn)

**THÔNG TIN CẢNH BÁO AN TOÀN VÀ BẢO QUẢN**  
Không gây nguy hiểm khi hít phải ở điều kiện bình thường.  
Gây kích ứng nhẹ đối với mắt, không ăn được.  
Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát.

HSD: 36 tháng kể từ NSX  
NSX: XXXX/XXXX  
TCCS 07:XXXX/PVCFC

Tên phân bón: DAP CÀ MAU 18-46  
Loại phân bón: Phân diamoni phosphate (DAP)  
Phương thức sử dụng: Bón rải  
MSPB: 03145 | Khối lượng tịnh: XX kg

Đơn vị sản xuất:  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

**NHẬP KHẨU VÀ ĐÓNG GÓI BỞI:**  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN ĐẦU KHÍ CÀ MAU  
Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, P.1, Tp. Cà Mau, T. Cà Mau, Việt Nam  
☎ 0290 381 9000 ☎ 0290 359 0501 🌐 [www.pvcfc.com.vn](http://www.pvcfc.com.vn)  
TỔNG ĐÀI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG: 1900 888 606

3. Mẫu bao bì màu đen

56cm

100cm

2.5 cm 3 cm 18cm 2.5 cm 2.5 cm 3 cm 2.5 cm

13 cm 16 cm 13 cm

77cm 34cm 5cm

**PHÂN BÓN CÀ MAU**  
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

**DAP CÀ MAU**  
**18-46**  
HẠT ĐEN

**PHÂN BÓN DAP CÀ MAU 18-46**

**ĐẶC TÍNH - CÔNG DỤNG**  
Thích hợp mọi loại đất và mọi loại cây trồng, đặc biệt thích đẩy đẻ nhánh, phát triển hoa, trái và phát triển hạt. Có thể bón kết hợp với các loại phân bón khác

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

Loại cây	Thời kỳ bón	Lượng bón
Lúa	7-10 ngày sau sạ; 18-22 ngày sau sạ	80-100 kg/ha/ lần, 2 lần/vụ
Mía	1 tuần lễ hoặc 7-10 ngày/45-50 ngày sau khi trồng kết hoặc 15-20 ngày/4-5 tháng sau trồng	80-110 kg/ha/ lần, 2 lần/vụ 100-120 kg/ha/ lần, 2 lần/vụ
Cây ăn trái (trái, chuối, bưởi, chôm chôm)	Giai đoạn kiến thiết cơ bản Giai đoạn kinh doanh	150-300 g/cây/ lần, 4 lần/năm 200-300 g/cây/ lần, 3-4 lần/năm
Rau ăn trái (bầu bọ, ớt, cà chua)	Lúc hoặc 7-10 ngày sau trồng Thức hoặc 20-25 ngày sau trồng và tiếp phát triển bón 1-2 lần	Bón 80-120 kg/ha Bón 150-200 kg/ha/ lần
Rau ăn lá ngắn ngày	Bón lót hoặc 7-10 ngày/ 20-25 ngày sau sạ trồng	Bón 80-100 kg/ha/ lần, 2 lần/vụ
Cà phê, hồ tiêu	Giai đoạn kiến thiết, mùa khô Giai đoạn kinh doanh, giai mùa mưa/ giữa mùa mưa Giai đoạn kiến thiết cơ bản	Bón 100-150 kg/ha/ lần, 1 lần Bón 100-150 kg/ha/ lần, 1-2 lần Bón 100-200 g/cây/ lần, 3-4 lần/năm
Chà	Thức chu kỳ thu hoạch	Bón 50-100 kg/ha/ lần, 6-7 lần/năm
Cao su	Giai đoạn kinh doanh	Bón 70-100 kg/ha/ lần, 2 lần/năm

Chỉ tải xem tại website: [www.pvcfc.com.vn](http://www.pvcfc.com.vn)

**THÔNG TIN CẢNH BÁO AN TOÀN VÀ BẢO QUẢN**  
Không gây nguy hiểm khi hít phải ở điều kiện bình thường.  
Gây kích ứng nhẹ đối với mắt, không ăn được.  
Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát.

HSD: 36 tháng kể từ NSX  
NSX: XXXX/XXXX  
TCCS 07:XXXX/PVCF C

Tên phân bón: DAP CÀ MAU 18-46  
Loại phân bón: Phân diamoni phosphat (DAP)  
Phương thức sử dụng: Bón rễ  
MSPB: 03145 | Khối lượng tịnh: XX kg

Đơn vị sản xuất:  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

**NHẬP KHẨU VÀ ĐÓNG GÓI BỤI:**  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN ĐÀU KHÉ CÀ MAU  
Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, P. 1, Tp. Cà Mau, T. Cà Mau, Việt Nam  
☎ 0290 381 9000 ☎ 0290 359 0501 🌐 [www.pvcfc.com.vn](http://www.pvcfc.com.vn)  
TỔNG ĐÀI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG: 1600 888 606

**THÀNH PHẦN**  
Đạm tổng số (N<sub>tot</sub>): 18%;  
Lân hữu hiệu (P<sub>2</sub>O<sub>5</sub><sub>hđ</sub>): 46%;  
Cadimi (Cd): 12 ppm; Độ ẩm: 2,0%

KHỐI LƯỢNG TÍNH  
**XX KG**

**KHÔNG SỬ DỤNG MÓC**



4. Mẫu bao bì màu vàng

56cm

100cm

2.5 cm 3 cm 13 cm 18cm 2.5 cm 2.5 cm 3 cm 2.5 cm

16 cm 16 cm 13 cm 34cm

77cm

5cm

**PHÂN BÓN CÀ MAU®**  
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

**DAP CÀ MAU**  
18-46  
HẠT VÀNG

**THÀNH PHẦN**  
Đạm tổng số (N<sub>tot</sub>): 18%;  
Lân hữu hiệu (P<sub>2</sub>O<sub>5</sub><sub>ch</sub>): 46%;  
Cadimi (Cd): 12 ppm; Độ ẩm: 2,0%

**KHÔNG SỬ DỤNG MÓC**

**PHÂN BÓN DAP CÀ MAU 18-46**

**ĐẶC TÍNH - CÔNG DỤNG**  
Thích hợp mọi loại đất và mọi loại cây trồng, đặc biệt thúc đẩy đẻ nhánh, phát triển hoa, trái và phát triển hạt. Có thể bón kết hợp với các loại phân bón khác

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

Loại cây	Thời kỳ bón	Lượng bón
Lúa	7-10 ngày sau sạ; 18-22 ngày sau sạ	80-100 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Ngô	Bón lót hoặc 7-10 ngày/15-20 ngày sau lên ruộng	80-110 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Mía	Lót hoặc 15-20 ngày/4-5 tháng sau trồng	100-120 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Cây ăn trái (trái cây, bưởi, chôm chôm)	Giai đoạn kiến thiết cơ bản Giai đoạn kinh doanh	150-200 g/cây/ly, 4 lần/năm 200-300 g/cây/ly, 3-4 lần/năm
Rau ăn trái (bầu, bí, cà chua)	Lót hoặc 7-10 ngày sau trồng Thức hoặc 20-25 ngày sau trồng và tưới phát triển bón 1-2 lần	80-90-120 kg/ha 80-150-200 kg/ha/ly
Rau ăn lá ngắn ngày	Bón lót hoặc 7-10 ngày/20-25 ngày sau trồng	Bón 80-100 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Cà phê, hồ tiêu	Giai đoạn kiến thiết, mùa khô Giai đoạn kinh doanh, đầu mùa mưa/giữa mùa mưa Giai đoạn kiến thiết cơ bản	80-100-150 kg/ha/ly, 1 lần 80-100-180 kg/ha/ly, 1-2 lần Bón 100-200 g/cây/ly, 2-4 lần/năm
Chè	Theo chu kỳ thu hoạch	Bón 50-100 kg/ha/ly, 6-7 lần/năm
Cao su	Giai đoạn kiến thiết	Bón 70-100 kg/ha/ly, 2 lần/năm

**THÔNG TIN CẢNH BÁO AN TOÀN VÀ BẢO QUẢN**  
Không gây nguy hiểm khi hít phải ở điều kiện bình thường.  
Gây kích ứng nhẹ đối với mắt, không ăn được.  
Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát.

HSD: 36 tháng kể từ NSX  
NSX: XX/XX/XXXX  
TCCS 07:XXXX/PVCFC

Tên phân bón: DAP CÀ MAU 18-46  
Loại phân bón: Phân diamoni phosphate (DAP)  
Phương thức sử dụng: Bón rải  
MSPB: 03145 | Khối lượng tịnh: XX kg

Đơn vị sản xuất:  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

**NHẬP KHẨU VÀ ĐÓNG GỐI BỐ:**  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN ĐẦU KHÍ CÀ MAU  
Lô D. KCN Phường 1, đường Nguyễn Quyền, P. 1, Tp. Cà Mau, T. Cà Mau, Việt Nam  
☎ 0290 381 9000 ☎ 0290 359 0501 🌐 www.pvcfc.com.vn  
TỔNG ĐÀI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG: 1800 888 606

5. Mẫu bao bì màu xanh

56cm

100cm

77cm

34cm

34cm

**PHÂN BÓN CÀ MAU<sup>®</sup>**  
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

**PHÂN BÓN DAP CÀ MAU 18-46**

**ĐẶC TÍNH - CÔNG DỤNG**  
Thích hợp mọi loại đất và mọi loại cây trồng, đặc biệt thích ứng dễ nhanh, phát triển hoa, trái và phát triển hạt. Có thể bón kết hợp với các loại phân bón khác

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

Loại cây	Thời kỳ bón	Lượng bón
Lúa	7-10 ngày sau sạ; 18-22 ngày sau sạ	80-100 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Ngô	Bón lót hoặc 7-10 ngày/40-50 ngày sau khi trồng	80-110 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Mía	Lót hoặc 15-20 ngày/4-5 tháng sau trồng	100-120 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Cây ăn trái (Quả, nhãn, bưởi, chôm chôm)	Giải độc kinh doanh Giải độc kinh doanh	150-300 g/cây/ly, 4 lần/năm 300-500 g/cây/ly, 3-4 lần/năm
Bón ăn trái (Đuối, mít, cà chua)	Lót hoặc 7-10 ngày sau trồng Thúc hoặc 20-25 ngày sau trồng và tưới phát triển (bón 1-2 lần)	Bón 80-120 kg/ha Bón 150-200 kg/ha/ly
Rau ăn lá ngắn ngày	Bón lót hoặc 7-10 ngày/20-25 ngày sau trồng	Bón 80-100 kg/ha/ly, 2 lần/ly
Cà phê, hồ tiêu	Giải độc kinh doanh, mùa khô Giải độc kinh doanh, đầu mùa mưa giữa mùa mưa Giải độc kinh doanh cuối mùa	Bón 100-150 kg/ha/ly, 1 lần Bón 150-180 kg/ha/ly, 1-2 lần Bón 100-200 g/cây/ly, 3-4 lần/năm
Cháo	Theo chu kỳ thu hoạch	Bón 50-100 kg/ha/ly, 6-7 lần/năm
Cao su	Giải độc kinh doanh	Bón 70-100 kg/ha/ly, 2 lần/năm

Cả liệt kê tại website: [www.pvcfc.com.vn](http://www.pvcfc.com.vn)

**THÔNG TIN CẢNH BÁO AN TOÀN VÀ BẢO QUẢN**  
Không gây nguy hiểm khi hít phải ở điều kiện bình thường.  
Cây kích ứng nhẹ đối với mắt, không ăn được.  
Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát.

HSD: 36 tháng kể từ NSX  
NSX: XXXX/XXXX  
TCCS 07:XXXX/PVCFC

Tên phân bón: DAP CÀ MAU 18-46  
Loại phân bón: Phân diamoni phosphat (DAP)  
Phương thức sử dụng: Bón rễ  
NSPB: 03145 | Khối lượng tịnh: XX kg

Đơn vị sản xuất:  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

**NHẬP KHẨU VÀ ĐÓNG GỐI BÓN:**  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN ĐẦU KHÍ CÀ MAU  
13.0 KCN Phước 1, Đường Nguyễn Duynes, P. 7, Tp. Cà Mau, T. Cà Mau, Việt Nam  
☎ 0290 381 9000 📠 0290 359 0501 🌐 [www.pvcfc.com.vn](http://www.pvcfc.com.vn)  
TỔNG ĐÀI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG: 1800 888 606

**THÀNH PHẦN**  
Đạm tổng số (N<sub>2</sub>): 18%;  
Lân hữu hiệu (P<sub>2</sub>O<sub>5</sub><sub>th</sub>): 46%;  
Cadimi (Cd): 12 ppm; Độ ẩm: 2,0%

KHỐI LƯỢNG TÍNH  
**XX KG**

**KHÔNG SỬ DỤNG MỐC**



6. Mẫu bao bì màu tự nhiên

56cm

100cm

77cm

56cm

5cm

34cm

**PHÂN BÓN CÀ MAU®**  
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

**PHÂN BÓN DAP CÀ MAU 18-46**

**ĐẶC TÍNH - CÔNG DỤNG**  
Thích hợp mọi loại đất và mọi loại cây trồng, đặc biệt thích hợp để nhám, phát triển hoa, trái và phát triển hạt. Có thể bón kết hợp với các loại phân bón khác

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

Loại cây	Thời kỳ bón	Lượng bón
Lúa	7-10 ngày sau sạ; 18-22 ngày sau sạ	80-100 kg/ha/vụ, 2 lần/vụ
Ngô	Bón lót hoặc: 7-18 ngày/18-50 ngày sau khi trồng	80-110 kg/ha/lần, 2 lần/vụ
Mía	Lót hoặc: 15-20 ngày/4-5 tháng sau trồng	100-120 kg/ha/lần, 2 lần/vụ
Cây ăn trái (quýt, chanh, bưởi, sầu đâu, chôm chôm)	Giai đoạn kiến thiết cơ bản Giai đoạn kinh doanh	150-300 g/cây/lần, 4 lần/năm 300-500 g/cây/lần, 3-4 lần/năm
Rau ăn trái (dưa hấu, ớt, cà chua)	Lót hoặc: 7-10 ngày sau trồng Thúc hoặc: 20-25 ngày sau trồng và tưới phát triển bón 1-2 lần	80-100 kg/ha Bón 150-200 kg/ha/lần
Rau ăn lá ngắn ngày	Bón lót hoặc: 7-10 ngày; 20-25 ngày sau trồng	Bón 80-100 kg/ha/lần, 2 lần/vụ
Cà phê, hồ tiêu	Giai đoạn kiến thiết, mùa khô Giai đoạn kinh doanh, đầu mùa mưa; giữa mùa mưa Giai đoạn kiến thiết cơ bản	Bón 100-150 kg/ha/lần, 1 lần Bón 100-150 kg/ha/lần, 1-2 lần Bón 100-200 g/cây/lần, 3-4 lần/năm
Chà	Theo yêu cầu kỹ thuật	Bón 50-100 kg/ha/lần, 6-7 lần/năm
Cao su	Giai đoạn kinh doanh	Bón 70-100 kg/ha/lần, 2 lần/năm

**THÔNG TIN CẢNH BÁO AN TOÀN VÀ BẢO QUẢN**  
Không gây nguy hiểm khi hít phải ở điều kiện bình thường.  
Gây kích ứng nhẹ đối với mắt, không ăn được.  
Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát.

**THÀNH PHẦN**  
Đạm tổng số (N<sub>tot</sub>): 18%;  
Lân hữu hiệu (P<sub>2</sub>O<sub>5</sub><sub>hđ</sub>): 46%;  
Cadimi (Cd): 12 ppm; Độ ẩm: 2,0%

**KHỐI LƯỢNG TÍNH**  
**XX KG**

**KHÔNG SỬ DỤNG MÓC**

**CHỈ NHẬP VÀO VIỆT NAM**

HSD: 36 tháng kể từ NSX  
NSX: XXX/XX/XXXX  
TCCS 07:XXXX/PVCFC

Tên phân bón: DAP CÀ MAU 18-46  
Loại phân bón: Phân diamoni phosphate (DAP)  
Phương thức sử dụng: Bón rải  
MSPB: 03145 | Khối lượng tịnh: XX kg

Đơn vị sản xuất:  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX  
XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

**NHẬP KHẨU VÀ ĐÓNG GÓI BƠ:**  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN ĐẦU KHÍ CÀ MAU  
Lô D, KCN Phường 1, Đường Ngô Quyền, P.1, Tp. Cà Mau, T. Cà Mau, Việt Nam  
☎ 0290 381 9000 📠 0290 359 0501 🌐 www.pvcfc.com.vn  
TỔNG ĐÀI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG: 1800 888 666